

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DMC
TỈNH TÂY NINH

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày 28-01-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DMC- TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tòng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Văn Tự;

Ông Trần Hữu Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Mai Thị Diệu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện DMC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2018/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Hà Văn L, sinh năm 1982 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp 3, xã BC, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Ng (đã chết) và bà Phạm Thị Ngọc Ph, sinh năm 1960; có vợ là Trình Thị Lệ H, sinh năm 1982 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào và chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 19 tháng 9 năm 2018; bị bắt, tạm giam từ ngày 15 tháng 01 năm 2019 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Vương Phi Kh, sinh năm 1976; địa chỉ cư trú: Kp1, P1, tpTN, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 13 tháng 5 năm 2018, anh Kh đến chơi tại nhà bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954; ngụ ấp 4, xã BC, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; là mẹ vợ của bị cáo L. Lúc này, L điều khiển xe mô tô chở con của L về ngang qua nhà bà H; do nghi ngờ anh Kh có quan hệ tình cảm với vợ mình là chị Trình Thị Lệ H nên L dựng xe ngoài đường và cầm theo cây dao cạo mủ cao su cán dài 1,7 m, lưỡi bằng kim loại dài 35 cm đi vào nhà và nhìn thấy anh Kh đang ngồi xem ti vi, quay lưng ra ngoài; bị cáo dùng dao đâm 01 cái vào vùng lưng bên phải, 01 cái vào hông phải anh Kh. Sau đó Khánh và L ôm vật nhau trên tấm nệm tại nhà bà H; trong lúc giằng co L rút được lưỡi dao cạo mủ cao su ra khỏi cán dao và đâm anh Kh 02 cái trúng vào vùng lưng. Nghe anh Kh kêu cứu nên anh Trần Văn L, sinh năm 1976, ngụ ấp BV, xã PT, huyện GD, tỉnh Tây Ninh và anh Nguyễn Hoàng Phi L, sinh năm 1983, ngụ Kp1, P1, tpTN, tỉnh Tây Ninh; là người làm cửa sắt cho bà H chạy đến can ngăn; Kh vùng dậy được, đánh vào mặt của L 01 cái. Sau đó, L bị mọi người giữ lại và trình báo Công an xã BC; Kh được đưa đến bệnh viện Đa Khoa Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương điều trị đến ngày 16 tháng 5 năm 2018 xuất viện.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hà Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 132/2018/TgT ngày 09 tháng 7 năm 2018 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Vương Phi Kh do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) sợi dây nilon màu xanh, dài 8,6 m, rộng 0,01 m; 01 (một) lưỡi dao cạo mủ cao su bằng kim loại hình chữ V dài 35 cm; 01 (một) thanh kim loại hình trụ tròn đường kính 2,5 cm, dài 1,7 m.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Kh không yêu cầu bị cáo L bồi thường thiệt hại.

Bản Cáo trạng số 55/CT-VKS-DMC ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC đã truy tố bị cáo Hà Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hà Văn L từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng, trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện DMC, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Vào khoảng 09 giờ ngày 13 tháng 5 năm 2018 tại khu vực ấp 4, xã BC, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh bị cáo Hà Văn L đã dùng một con dao cạo mủ cao su cán dài 1,7 m, lưỡi bằng kim loại dài 35 cm đâm anh Nguyễn Vương Phi Kh gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 03%. Con dao bị cáo sử dụng là “hung khí nguy hiểm” thuộc tình tiết định tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo và chị Trinh Thị Lệ H xảy ra mâu thuẫn vợ chồng lẽ ra phải tự giải quyết với nhau nhưng vì cho rằng bị hại có quan hệ tình cảm với chị H nên bị cáo đã mang theo dao tìm gặp và gây thương tích cho anh Kh là thể hiện tính chất côn đồ, coi thường pháp luật nên bị cáo còn phải chịu thêm tình tiết định tội quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Bản cáo trạng truy tố bị cáo L phạm tội theo qui định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm mất trật tự trị an ở địa phương nên cần có hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã thực hiện và phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; tại phiên tòa bị cáo đã thống nhất với bị hại bồi thường số tiền 13.000.000 đồng; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có ông nội là liệt sĩ Hà Văn Bi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa anh Kh yêu cầu bị cáo L bồi thường số tiền 13.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Sợi dây nylon màu xanh, lưỡi dao cạo mủ cao su bằng kim loại hình chữ V, thanh kim loại hình trụ tròn là công cụ phạm tội, không có giá trị phải tịch thu tiêu hủy là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Hà Văn L 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 01 năm 2019.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 590 Bộ luật Dân sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hà Văn L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Vương Phi Kh số tiền 13.000.000 (mười ba triệu) đồng.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) sợi dây nylon màu xanh, dài 8,6 m, rộng 0,01 m; 01 (một) lưỡi dao cạo mủ cao su bằng kim loại hình chữ V dài 35 cm; 01 (một) thanh kim loại hình trụ tròn đường kính 2,5 cm, dài 1,7 m.

Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh đang quản lý.

5. Án phí: Bị cáo Hà Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 650.000 (sáu trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

7. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- THA Huyện DMC;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thanh Tòng